TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 44/2022/HS-ST Ngày 27-7-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đê;

Ông Nguyễn Văn Hóa.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang H, sinh năm 1985; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 6, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Tư, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị Sinh, sinh năm 1956; Vợ là Phạm Thị Hường, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 tháng về tội "Cướp giật tài sản"; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1993; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 9, xã HT1, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ánh, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Tươi, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

3. Nguyễn Văn N, sinh năm 1981; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 4, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tuân (đã chết) và bà Phạm Thị Nụ, sinh năm 1954; Vợ là Phạm Thị Ánh, sinh năm 1983 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

4. Hoàng Văn L, sinh năm 1993; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 9, xã HT1, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Dũng, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1967, Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

5. Nguyễn Văn C, sinh năm 1998; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 9, xã HT1, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ánh, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Tươi, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

6. Ngô Văn H1, sinh năm 1990; Nơi sinh: xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm 5, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Vinh Hiển, sinh năm 1948 và bà Đỗ Thị Ga, sinh năm 1972; Vợ là Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1993 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

7. Phạm Văn S, sinh năm 1990; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 3, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Vượng, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Nhàn, sinh năm 1970; Vợ: Phạm Thị Phương, sinh năm 1992 (Đã ly hôn); Con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Trọng T1 (Vắng mặt).

2. Chị Phạm Thị A(Vắng mặt).

3. Ông Trần Văn T2 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 05/4/2022, Nguyễn Quang H gọi điện cho Nguyễn Văn N hỏi "Có chương trình gì không" nghĩa là hỏi có ai đánh bạc không, Nối nói "chắc có đấy, có gì anh gọi lại". Lúc này, Nối nảy sinh ý định rủ mọi người đến nhà mình đánh bạc để thu tiền hồ nên nhắn tin rủ Nguyễn Văn D đến đánh bạc. Dđồng ý và rủ Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C đi cùng. Sau đó, N gọi điện rủ T đến nhà đánh bạc, T đồng ý và rủ Ngô Văn H1 đi cùng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, D, L, C, T, H1 đến nhà N thì gặp Lê Duy H3, sinh năm 1979, trú tại xóm Quang Tây, xã HQ, huyện Hải Hậu. Hiền hỏi có những ai chơi đánh bạc thì D trả lời "có mấy anh em", T nói "Có ít người vậy thì chơi làm gì", D nói "Không thì anh em cắt quân đánh xóc đĩa năm chục, một trăm cũng được cho nó đỡ chán", ý của D là rủ các đối tượng đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền với mức đặt cửa từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng thì C, L, T, H1, H3 đồng ý. D lấy kéo cắt 03 lá bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà N thành 04 quân bài hình tròn đường kính 02cm. Trong lúc D cắt quân bài, Lnói "tí mỗi người trả cho ông N 100.000 đồng tiền hồ" thì mọi người đều nhất trí và cùng xuống phòng bếp nhà N đánh bạc, còn N không tham gia chơi. Sau đó, H1 đi lấy bát, đĩa, L trải chiếu, gấp chăn làm 4 để ở giữa chiếu, các đối tượng ngồi vòng tròn quanh chiếu, từ cửa đi vào theo chiều ngược kim đồng hồ là T- H3- L- H1- D- C cùng nhau đánh xóc đĩa ăn tiền, lần lượt C, D, L thay nhau cầm cái. Cách chơi như sau: Người cầm cái đặt bốn quân bài hình tròn có hai mặt khác nhau vào đĩa rồi lấy bát úp lên sau đó dùng hai tay

xóc qua xóc lại, khi mở bát nếu 2 hoặc 4 quân bài cùng màu là chẵn, nếu 1 hoặc 3 quân bài cùng màu là lẻ; người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ để cá cược với người cầm cái, trường hợp người chơi đoán đúng chẵn hoặc lẻ thì thắng và người cầm cái phải trả cho người chơi bằng số tiền đã đặt cược, còn nếu người chơi đoán sai thì người cầm cái được hưởng; mức sát phạt thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất tùy người chơi. Khoảng 15 phút sau, Phạm Văn S đến thấy các đối tượng đánh bạc nên vào ngồi giữa D và C để đánh bạc. Đến 13 giờ cùng ngày, khi L, T, H1, D, C, H1, S đang sát phạt nhau thì bị tổ công tác Công an huyện Hải Hậu phối hợp với Công an xã HT, huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang, bắt giữ được L, T, H, D, C, S và N, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.900.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn, 01 chăn, 01 chiếu và 01 kéo các bị can sử dụng để đánh bạc, còn H3 bỏ chạy. Thu giữ của Nguyễn Văn N 01 điện thoại Samsung Galaxy M12 có số thuê bao 0946.106.940; Nguyễn Quang H 01 điện thoại Iphone 7 Plus có số thuê bao 0976.049.553; Nguyễn Văn D 01 điện thoại Iphone 7 có số thuê bao 0333.594.456 các bị can sử dụng liên lạc với nhau để thực hiện hành vi đánh bạc. Khi bị bắt giữ, Nguyễn Văn N chưa thu tiền hồ của các đối tượng.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 28/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố các bị cáo về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 28/6/2022, cụ thể:

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo**:** Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1, Phạm Văn S phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang H; Xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng .

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn N; Xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng .

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D; Xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng .

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1 , Hoàng Văn L, Phạm Văn S . Riêng bị cáo C và bị cáo H1 được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ (trừ thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ trước đó).

Đề nghị không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1, Hoàng Văn L, Phạm Văn S do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại sam sung Galaxy M12 , 01 điện thoại Iphone 7 plus, 01 điện thoại iphone 7 và số tiền 8.900.000đ.

Tịch thu tiêu hủy một bát sứ, 1 đĩa sứ, 4 quân bài hình tròn , 1 chăn, 1 chiếu 1 kéo và 3 chiếc sim điện thoại các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 05/4/2022, Nguyễn Văn N nhắn tin, gọi điện rủ Nguyễn Văn D và Nguyễn Quang H đến nhà mình ở xóm 4, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đánh bạc thì D, T đồng ý. Sau đó, D rủ Hoàng Văn L và Nguyễn Văn C, Lê Duy H3, T rủ Ngô Văn H1 cùng đi đến nhà N đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Quá trình đánh bạc, có Phạm Văn S đến tham gia cùng và C, D, L thay nhau cầm cái. Nguyễn Văn N không tham gia đánh bạc nhưng đã rủ rê D, T và đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình để thu tiền hồ. Đến 13 giờ cùng ngày, cả nhóm đang sát phạt nhau thì bị tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phối hợp với Công an xã HT phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 8.900.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài, 01 chăn, 01 chiếu và 01 kéo các bị can sử dụng để đánh bạc.

Hành vi đánh bạc với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là trên năm triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng. Bản thân các bị cáo này có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã phạm vào tội: "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, với cách thức đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, không những ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế của bản thân và gia đình các bị cáo, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, từ việc được, thua bạc cũng là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử lý nghiêm, nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy:

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không có sự chuẩn bị phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, nên xác định là đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án, Nguyễn Quang H là người khởi xướng cùng Nguyễn Văn N , Nguyễn Văn D khởi xướng rủ rê các đối tượng khác tham gia đánh bạc. Nguyễn Văn N mặc dù không trực tiếp tham gia đính bạc nhưng đã có hanh vi nhắn tin, gọi điện rủ Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang H đến nhà mình đánh bạc để thu tiền hồ nên các bị cáo trên có vai trò ngang nhau trong vụ án.

Nguyễn Văn D Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C tham gia đánh bạc với vai trò tích cực cầm cái, cùng tham gia chuẩn bị công cụ đánh bạc nên cùng giữ vai trò số 2. Phạm Văn S đến sau, chỉ tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ yếu trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong vụ án này không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tâng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Quang H không được áp dụng tình tiết lần đầu phạm tội do đã có một lần bị Tòa án xét xử đã được xóa án tích , bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu đã được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1, Phạm Văn S lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn L, Ngô Văn H1, Nguyễn Văn C có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo Nguyễn Văn N thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo trong thời gian quân ngũ đã được tặng danh hiệu chiến sỹ giỏi của đồn Biên phòng 705. Bị cáo Ngô Văn H1 có bố đẻ là ông Ngô Vinh H4 được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng nhất.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm i, s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn S và Hoàng Văn L hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Quang H hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Qua xem xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong vụ án, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra được cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cho tại ngoại đến nay các bị cáo đều chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi

phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tại riêng và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 65; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập: Các bị cáo trong vụ án đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp.

[9] Đối với Lê Duy H3, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, hiện không biết rõ bị cáo đang ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu ra quyết định truy nã, đã tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra, sẽ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo quản lý, sử dụng các vật chứng sau: Nguyễn Quang H 01 xe mô tô biển kiểm soát 18H1-204.61 và số tiền 10.000.000 đồng; Ngô Văn H1 01 điện thoại Iphone XS Max và số tiền 7.600.000 đồng; Hoàng Văn L 01 điện thoại Oppo A93 và số tiền 1.200.000 đồng; Nguyễn Văn C 01 điện thoại Iphone 6 Plus và số tiền 30.000 đồng; Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000 đồng; Phạm Văn S số tiền 2.000.000 đồng. Xét các tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hải Hậu trả lại cho các bị cáo là phù hợp pháp luật.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 8.900.000 đồng, 03 chiếc điện thoại (sam sung Galaxy M12 , 01 điện thoại Iphone 7 plus, 01 điện thoại iphone 7), các bị can N, T, D dùng để đánh bạc và liên lạc với nhau để thực hiện hành vi đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn, 01 chăn, 01 chiếu và 01 kéo là công cụ dùng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang H;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn N;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn S:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1 , Hoàng Văn L, Phạm Văn S . Riêng bị cáo C và bị cáo H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1, Phạm Văn S phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt Nguyễn Quang H 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022).

- Xử phạt Nguyễn Văn D 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022).

- Xử phạt Nguyễn Văn N 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022).

- Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1 mỗi bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 là 09(chín) ngày x 3 (ba) = 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, mỗi bị cáo còn phải thi hành 17 tháng 3 ngày; thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 là 09 (chín) ngày x 3 (ba) = 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành 14 tháng 3 ngày; thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ

chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1, Phạm Văn S. Giao các bị cáo Nối, Hiền, Thành, Sang cho UBND xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Giao các bị cáo D, L, C cho UBND xã HT1, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách; thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đối với các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1, Phạm Văn S.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 8.900.000 đồng, 03 chiếc điện thoại và sim các loại dùng để đánh bạc và liên lạc với nhau để thực hiện hành vi đánh bạc gồm: Nguyễn Văn N 01 điện thoại Samsung Galaxy M12; Nguyễn Quang H 01 điện thoại Iphone 7 Plus; Nguyễn Văn D 01 điện thoại Iphone 7 - Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn, 01 chăn, 01 chiếu và 01 kéo; sim 0946.106.940; sim 0976.049.553; sim 0333.594.456 là công cụ dùng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 15-7-2022 và Biên lai thu tiền số 0003843 ngày 18/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo: Nguyễn Quang H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn D, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn C, Ngô Văn H1, Phạm Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện;
- THA phạt tù; Bị cáo;
- CQ Điều tra CA huyện Hải Hậu;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hải Hậu;
- VP Công an huyện Hải Hậu ;
- UBND xã HT;
- UBND xã HT1;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng